

Số: 721 /QĐ-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ: Mua sắm điều hòa không khí cho các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (Giai đoạn I)

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 01/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 của Thủ tướng chính phủ.

Căn cứ Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc quy định thẩm quyền phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương theo Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo kết luận số 300/TB-VP.UBND ngày 16/7/2026 của đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Văn Ánh tại cuộc họp ngày 16/7/2026 về một số nhiệm vụ trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 684/QĐ-SGDĐT ngày 07/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung là Hệ thống điều hòa các phòng làm việc, phòng họp, phòng học, phòng chức năng và phòng phụ trợ khác; Hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà các tại đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở về Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái nhà và điều hòa không khí;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ: Mua sắm điều hòa không khí cho các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (giai đoạn I), với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ: Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (*Chi tiết theo Phụ lục kèm Quyết định này*).

2. Danh mục nhiệm vụ: Chi tiết theo Tờ trình của các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (giai đoạn I mua sắm trang bị điều hòa không khí cho các phòng học và phòng ở nội trú cho học sinh, với tổng số 1.181 máy điều hòa, trong đó 876 máy cho phòng học và 298 máy cho phòng ở nội trú học sinh thuộc 24 cơ sở giáo dục).

3. Dự toán kinh phí: **25.228.395.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ, hai trăm hai mươi tám triệu, ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng chẵn).

4. Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh năm 2026.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Căn cứ nhiệm vụ và dự toán phê duyệt tại Quyết định này, tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền phân bổ dự toán kinh phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 104/2026/NĐ-CP.

2. Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xác định sự cần thiết, lý do, sự phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Tổ chức quản lý, sử dụng, triển khai thực hiện mua sắm, lắp đặt trong phạm vi dự toán được giao đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không để xảy ra vi phạm, sai phạm, thất thoát, lãng phí và thanh quyết toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 601/QĐ-SGDĐT ngày 28/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ngành: Công thương, Tài chính, Thanh tra;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các trường có cấp THPT công lập;
- Trung tâm GDNN&GDTX tỉnh;
- Lưu: VT, KHTC.

Ký bởi: Nguyễn Cát Sáng

Ký bởi: Tô Thị Văn Anh

Ký bởi: Lê Thị Phương

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Dũng

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP DANH MỤC NHIỆM VỤ VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ TRANG BỊ MUA SẮM ĐIỀU HÒA
KHÔNG KHÍ CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ GD&ĐT

STT	Tên đơn vị/phân hiệu	Địa chỉ	Nhu cầu đề xuất bổ sung			Tổng kinh phí dự kiến (đồng)	Văn bản đề nghị đơn vị
			Tổng cộng nhu cầu bổ sung	Số lượng điều hòa lắp cho phòng học	Số lượng điều hòa lắp cho phòng ở nội trú học sinh		
	Tổng cộng:		1.181	876	298	25.228.394.960	
1	Trường PTDT nội trú THCS&THPT tỉnh Quảng Ninh						359/TTr-DTNT ngày 8/8/2026
	Cơ sở 1	Phường Hạ Long	102	9	93	2.176.308.720	
	Cơ sở 2	Xã Tiên Yên	137	22	115	2.923.081.320	
2	Trường THPT Cửa Ông						309/TTr-THPT CO ngày 8/8/2026
	Cơ sở 1	Khu Cửa Ông 3, phường Cửa Ông	28	28		597.418.080	
	Cơ sở 2	Khu Cẩm Phú 2A, phường Cửa Ông	22	22		469.399.920	
3	Trường THCS và THPT Đường Hoa Cương	Thôn Quảng Long 4 - xã Đường Hoa	40	40		853.454.400	213/TTr-THPT ĐHC ngày 8/8/2026
4	Trường THCS và THPT Quan Lạn	Đặc khu Vân Đồn	15	15		320.045.400	425/TTr-THPT QL ngày 8/8/2026
5	Trường THPT Chuyên Hạ Long	Khu 2b, phường Hạ Long	95	5	90	2.057.108.000	356/TTr-THPT CHL ngày 8/8/2026
6	Trường THPT Cô Tô	Khu 3, đặc khu Cô Tô	20	20		426.727.200	196/TTr-THPT CT ngày 8/8/2026
7	Trường THPT Quảng Hà	Thôn Phan Đình Phùng, xã Quảng Hà	18	18		384.054.480	286/TTr-THPT QH ngày 8/8/2026
8	Trường THPT Mông Dương	Phường Mông Dương	40	40		853.454.400	319/TTr-THPT MD ngày 8/8/2026
9	Trường THCS và THPT Hải Đông	Xã Đông Ngũ	48	48		1.024.145.280	996/TTr-THPT HĐ ngày 8/8/2026
10	Trường THPT Đông Thành	Khu km11, Phường Đông Mai	23	23		490.736.280	253/TTr-THPT ĐT ngày 8/8/2026
11	Trường THPT Bình Liêu	Thôn Bình Quân, xã Bình Liêu	36	36		768.108.960	254/TTr-THPT BĐ ngày 8/8/2026
12	Trường THCS và THPT Hoành Mô	Thôn Đồng Mô, xã Hoành Mô	42	42		896.127.120	441/TTr-THPT HM ngày 8/8/2026
13	Trường THPT Hải Đảo	Thôn 10, đặc Khu Vân Đồn	72	72		1.536.217.920	530/TTr-THPT HĐ ngày 8/8/2026
14	Trường THPT Minh Hà	Khu phố Tiên Công, phường Phong Cốc	3	3		64.009.080	27/TTr-THPT MH ngày 8/8/2026

STT	Tên đơn vị/phân hiệu	Địa chỉ	Nhu cầu đề xuất bổ sung			Tổng kinh phí dự kiến (đồng)	Văn bản đề nghị đơn vị
			Tổng cộng nhu cầu bổ sung	Số lượng điều hòa lắp cho phòng học	Số lượng điều hòa lắp cho phòng ở nội trú học sinh		
15	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Khu phố Cổ Lễ, phường Hoàng Quế	6	6		128.018.160	210/TTr-THPT HHT ngày 8/8/2026
16	Trường THPT Lê Quý Đôn	Khu 3b, phường Quang Hanh	24	24		512.072.640	313/TTr-THPT LQĐ ngày 8/8/2026
17	Trường THPT Uông Bí	Khu Quang Trung 5, Phường Uông Bí	30	30		640.090.800	309/TTr-THPT UB ngày 8/8/2026
18	Trường THPT Đàm Hà	Thôn Chu Văn An, xã Đàm Hà	50	50		1.066.818.000	397/TTr-THPT ĐH ngày 8/8/2026
19	Trường THPT Hòn Gai	251 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hạ Long	30	30		640.090.800	260/TTr-THPT HG ngày 8/8/2026
20	Trường THPT Lê Chân	Khu Đạm Thủy, phường Đông Triều	2	2		42.672.720	257/TTr-THPT LC ngày 8/8/2026
21	Trường THPT Trần Phú	3b đường Hùng Vương, phường Móng Cái 2	46	46		981.472.560	562/TTr-THPT TP ngày 8/8/2026
22	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Khu phố Vàng Danh 4, phường Vàng Danh	38	38		810.781.680	297/TTr-THPT HVT ngày 8/8/2026
23	Trường THPT Đông Triều	Phường Đông Triều	28	28		597.418.080	170/TTr-THPT ĐT ngày 8/8/2027
24	Trung tâm GDNN&GDTX tỉnh Quảng Ninh						302/TTr-GDNN&GDTX ngày 7/8/2026
	Trụ sở chính	Phường Hà Lâm	65	59		1.386.863.400	
	Phân hiệu Mạo Khê	Phường Mạo Khê	12	12		256.036.320	
	Phân hiệu Uông Bí	Phường Uông Bí	28	28		597.418.080	
	Phân hiệu Tiên Yên	Xã Tiên Yên	25	24		533.409.000	
	Phân hiệu Vân Đồn	Đặc khu Vân Đồn	32	32		682.763.520	
	Phân hiệu Móng Cái	Phường Móng Cái 1	12	12		256.036.320	
	Phân Hiệu Bình Liêu	Xã Bình Liêu	12	12		256.036.320	

Ghi chú: Giá trên đã bao gồm chi phí tư vấn thẩm định giá, tư vấn đấu thầu bằng 2%.